

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG NGHỊ ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Hưng Bình.

Các Thẩm phán: Ông La Minh Tường.

Ông Nguyễn Thanh Lộc.

Tại quyết định đình chỉ giải quyết một phần vụ án dân sự số: 02/2019/QĐST-HNGĐ ngày 21/2/2019 của Tòa án nhân dân thành phố H.

Tòa án nhân dân thành phố H đã căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết một phần vụ án hôn nhân gia đình về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung và tranh chấp tài sản chung*" giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lê Minh Đ;

Trú tại: 84 Đường T, phường H, thành phố H.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Quỳnh N;

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 84 Đường T, phường H, thành phố H. Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Bình Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Tại Quyết định kháng nghị số 145/QĐKNPT-VKS-DS ngày 28/3/2019 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H, kháng nghị toàn bộ Quyết định đình chỉ giải quyết một phần vụ án dân sự số 02/2019/QĐST-HNGĐ ngày 21/2/2019 của Tòa án nhân dân thành phố H theo thủ tục phúc thẩm. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế mở phiên họp phúc thẩm để xem xét theo hướng hủy Quyết định đình chỉ một phần vụ án do vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng; chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố H giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm quy định tại Điều 314 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Với lý do: Tại phiên tòa ngày 25/01/2019, Nguyên đơn vắng mặt và có đơn xin rút đơn khởi kiện (ngày 22/01/2019). Biên bản phiên tòa ghi rõ "*Hội*

đồng xét xử tạm ngừng phiên tòa để hội ý. Sau khi hội ý, chủ tọa phiên tòa thay mặt Hội đồng xét xử công bố Quyết định hoãn phiên tòa". Biên bản hội ý của Hội đồng xét xử có nội dung "hoãn phiên tòa hôm nay".

Như vậy, phiên tòa ngày 25/01/2019 đã được mở và sau đó Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa với lý do vắng mặt của Nguyên đơn. Tuy nhiên, Hồ sơ vụ án không có biên bản hội ý của Hội đồng xét xử về việc Quyết định đình chỉ giải quyết một phần vụ án dân sự; biên bản phiên tòa không thể hiện việc Hội đồng xét xử công bố Quyết định đình chỉ một phần vụ án. Ngày 21/02/2019 Tòa án ra Quyết định đình chỉ một phần vụ án Hôn nhân gia đình số 02/2019/QĐST-HNGĐ ngày 21/02/2019 và ra thông báo về việc thay đổi địa vị tố tụng số 284B/TB-VA ngày 21/02/2019 là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, vì:

- Việc chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu hoặc toàn bộ yêu cầu đương sự đã rút theo khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 phải do hội đồng xét xử quyết định. Tuy nhiên, phiên tòa ngày 25/01/2019 đã hoãn chưa có quyết định mở lại phiên tòa nhưng ngày 21/02/2019 Tòa án lại ra Quyết định đình chỉ một phần vụ án. Hồ sơ vụ án không có Biên bản hội ý, Biên bản phiên tòa ghi nhận việc Hội đồng xét xử quyết định việc đình chỉ nêu trên. Như vậy là không có căn cứ để xác định việc Hội đồng xét xử đã thống nhất và quyết định việc đình chỉ một phần vụ án như trong Quyết định mà Tòa án đã ban hành.

- Thủ tục ra bản án, quyết định tại phiên tòa phải được thực hiện theo Điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự. Biên bản phiên tòa phải được lập đầy đủ nội dung diễn biến phiên tòa theo Điều 236 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Theo nghị quyết 01/2017/NQ-HĐTP ngày 13/01/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về ban hành biểu mẫu trong tố tụng dân sự không có biểu mẫu Quyết định đình chỉ một phần vụ án. Việc đình chỉ một phần vụ án do nguyên đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện và bị đơn có yêu cầu độc lập thì Hội đồng xét xử vẫn phải tiến hành đưa vụ án ra xét xử với yêu cầu độc lập của bị đơn; đồng thời Hội đồng xét xử quyết định việc đình chỉ yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn, thay đổi địa vị tố tụng bằng một bản án theo quy định tại Điều 266, 267 Bộ luật Tố tụng dân sự.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên họp, nghe ý kiến quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế; Hội đồng xét kháng nghị nhận định:

Nguyên đơn Anh Lê Minh Đ là người có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn và nuôi con với chị Nguyễn Thị Quỳnh N. Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn có yêu cầu Tòa án giải quyết thêm yêu cầu chia tài sản chung khi ly hôn nên Tòa án thông báo thụ lý bổ sung yêu cầu của bị đơn, xác định quan hệ tranh chấp là *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung và chia tài sản chung khi ly hôn"* để giải quyết trong một vụ án. Phiên tòa ngày 14/01/2019, chủ tọa công bố đơn xin hoãn phiên tòa của Nguyên đơn, Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa, ấn định phiên tòa mở lại vào ngày 25/01/2019. Tại phiên tòa ngày 25/01/2019, Nguyên đơn vắng mặt và đã có đơn xin rút đơn khởi kiện vào ngày 22/01/2019. Phiên tòa ngày 25/01/2019 được hoãn và chưa có quyết định mở lại phiên tòa.

Ngày 21/02/2019 Thẩm phán thay mặt Hội đồng xét xử ra Quyết định đình chỉ giải quyết một phần vụ án là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Mặt khác, hồ sơ vụ án thể hiện Tòa án cấp sơ thẩm không có thông báo mở lại phiên tòa và biên bản nghị án, cũng như văn bản gốc của Hội đồng xét xử về quyết định đình chỉ một phần giải quyết vụ án mà Thẩm phán lại thay mặt hội đồng xét xử ký phát hành Quyết định đình chỉ giải quyết một phần vụ án là trái pháp luật.

Ngày 21/02/2019 Tòa án thông báo thay đổi địa vị tố tụng là không đúng pháp luật.

Ngày 27/02/2019, chị N có đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con chung và phân chia tài sản chung, Tòa án đã cho nộp tiền tạm ứng án phí ly hôn và ra thông báo thụ lý bổ sung vụ án số: 284C/TB-TLVA ngày 19 tháng 3 năm 2019. Như vậy, trong khi Quyết định đình chỉ giải quyết một phần vụ án chưa có hiệu lực nhưng Tòa án đã thụ lý yêu cầu của chị N là trái với quy định của pháp luật.

Tòa án xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án này là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản chung khi ly hôn" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Đây là vụ án về Hôn nhân gia đình theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự và Luật Hôn nhân gia đình nên khi giải quyết về ly hôn thì mới giải quyết các quan hệ về con cái và chia tài sản khi ly hôn. Lẽ ra khi nguyên đơn anh Đức rút đơn xin ly hôn thì Tòa án đình chỉ giải quyết toàn bộ vụ án. Nếu chị N có yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì Tòa án xem xét thụ lý theo khoản 2 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự để giải quyết trong vụ án khác.

Từ nhận định trên, việc Thẩm phán thay mặt Hội đồng xét xử ký ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết một phần vụ án là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng mà Tòa án cấp phúc thẩm không thể khắc phục được nên cần hủy quyết

định đình chỉ giải quyết một phần vụ án nêu trên và giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố H giải quyết lại vụ án theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 5 Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự.

1. Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H hủy quyết định đình chỉ giải quyết một phần vụ án số: 02/2019/QĐST-HNGĐ ngày 21/02/2019 của Tòa án nhân dân thành phố H, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lê Minh Đ; trú tại: 84 Đường T, phường H, thành phố H.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Quỳnh N; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 84 Đường T, phường H, thành phố H. Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Bình Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Giao toàn bộ hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Huế giải quyết lại theo trình tự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(Đã ký)

Trần Hưng Bính